

Số: 308/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 389/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tiểu đoàn 1 Vệ binh, Bộ tham mưu quân khu 1 thuộc xã HT, huyện DH, tỉnh TN.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Minh Ch, sinh năm 1989

ĐKKHKT: Tổ 22, phường P, thành phố TN, tỉnh TN

Chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phường TD, thành phố TN, tỉnh TN

Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022,

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức H và chị Phạm Thị Minh Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Đức H và chị Phạm Thị Minh Ch đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Đức H và chị Phạm Thị Minh Ch xác định

có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 13/8/2012 và cháu Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 15/6/2017. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận giao cho chị Phạm Thị Minh Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Cháu Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 13/8/2012 và cháu Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 15/6/2017 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Đức H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.*

*Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi hoặc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.*

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Hai bên đương sự tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Các bên đã thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Đức H tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả anh Nguyễn Đức H 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001357 ngày 26/7/2022 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Duyên**

